

BỘ Y TẾ-BỘ THỦY SẢN
Số: 24/2005/TTLT/BYT-
BTS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 12 năm 2005

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn phân công, phối hợp quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm thủy sản

Căn cứ Pháp lệnh Vệ sinh an toàn thực phẩm số 12/2003/PL-UBTVQH11 ngày 26 tháng 7 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 163/2004/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Vệ sinh an toàn thực phẩm;

Căn cứ Pháp lệnh Chất lượng hàng hoá ngày 24 tháng 12 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 179/2004/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá;

Căn cứ Nghị định số 43/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 49/2003/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế;

Bộ Y tế - Bộ Thủy sản hướng dẫn việc phân công, phối hợp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm thủy sản như sau,

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Phạm vi và đối tượng quản lý:

a) Bộ Thủy sản chịu trách nhiệm quản lý Nhà nước về chất lượng, vệ sinh an toàn sản phẩm thủy sản, bao gồm nuôi trồng; khai thác; bảo quản, vận chuyển nguyên liệu về cơ sở sản xuất; chế biến; bảo quản thành phẩm để đưa ra tiêu thụ tại khâu bán buôn đối với thị trường trong nước hoặc xuất khẩu; nguyên liệu thủy sản nhập khẩu để chế biến; sản phẩm thủy sản tạm nhập tái xuất hoặc quá cảnh.

b) Bộ Y tế chịu trách nhiệm quản lý Nhà nước về chất lượng, vệ sinh an toàn sản phẩm thủy sản trong quá trình lưu thông từ sau khâu bán buôn và tiêu thụ trên thị trường trong nước trên cơ sở công bố tiêu chuẩn sản phẩm của cơ sở chế biến thủy sản và giấy chứng nhận chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm theo qui định của Bộ Thủy sản.

2. Trong Thông tư này, một số từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) *Sản phẩm thủy sản* là sản phẩm có nguồn gốc từ động vật, thực vật sống trong nước và lưỡng cư, kể cả trứng và những bộ phận của chúng (trừ các động vật có vú sống trong nước) sử dụng làm thực phẩm hoặc thực phẩm phối chế mà thành phần của nó có chứa thủy sản.

b) *Tạm nhập tái xuất hàng hoá thủy sản* là việc thương nhân Việt Nam mua hàng của thương nhân nước ngoài về Việt Nam (không qua quá trình chế biến, đóng gói lại) để bán cho một thương nhân nước ngoài khác, hàng hoá có làm thủ tục nhập khẩu vào Việt Nam và sau đó làm thủ tục xuất khẩu ra khỏi Việt Nam.

Tạm nhập tái xuất được thực hiện trên cơ sở hợp đồng mua và bán hàng. Hợp đồng mua hàng có thể ký trước hoặc sau hợp đồng bán hàng.

c) *Sản phẩm thủy sản nhập khẩu* là sản phẩm thủy sản được nhập khẩu để tiêu thụ trực tiếp tại thị trường trong nước mà không qua bất kỳ hoạt động xử lý, chế biến, bao gói lại nào.

d) *Nguyên liệu thủy sản nhập khẩu* là thủy sản; thành phẩm; hoặc bán thành phẩm thủy sản được nhập khẩu làm nguyên liệu chế biến sản phẩm thủy sản.

II. PHÂN CÔNG PHỐI HỢP THỰC HIỆN

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, chính sách, quy hoạch, kế hoạch về vệ sinh an toàn thực phẩm

a) Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Thủy sản và các Bộ, Ngành có liên quan xây dựng chiến lược, chính sách, quy hoạch, kế hoạch về vệ sinh an toàn thực phẩm Quốc gia cho từng thời kỳ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Căn cứ vào chiến lược, chính sách, quy hoạch, kế hoạch về vệ sinh an toàn thực phẩm Quốc gia trong từng thời kỳ đã được phê duyệt, Bộ Thủy sản chủ trì, phối hợp

với Bộ Y tế xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, chính sách, quy hoạch, kế hoạch về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm cho lĩnh vực thủy sản.

2. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm

a) Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Thủy sản và các Bộ, Ngành có liên quan xây dựng, trình ban hành, hoặc ban hành theo thẩm quyền các yêu cầu chung về điều kiện bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; yêu cầu vệ sinh an toàn đối với sản phẩm thực phẩm; yêu cầu chung về kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm và tiêu chuẩn sức khỏe đối với nhân viên trực tiếp tiếp xúc với thực phẩm. Tổ chức khám sức khỏe cho nhân viên tham gia chế biến thực phẩm theo quy định của pháp luật.

b) Bộ Thủy sản chủ trì xây dựng, ban hành các quy định về điều kiện bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thủy sản; chất lượng, vệ sinh an toàn đối với sản phẩm thủy sản; tổ chức tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm thủy sản cho những đối tượng có liên quan theo phạm vi được phân công tại mục I.1.a phù hợp với quy định của Bộ Y tế.

3. Kiểm tra, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thủy sản.

a) Bộ Thủy sản chịu trách nhiệm kiểm tra, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thủy sản. Định kỳ 06 tháng, Bộ Thủy sản thông báo cho Bộ Y tế danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh thủy sản đủ điều kiện bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm thủy sản.

b) Trong trường hợp cần thiết, Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Thủy sản tiến hành phúc tra, kiểm tra, thanh tra đột xuất điều kiện bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thủy sản tiêu thụ trong nước.

4. Kiểm tra, chứng nhận chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm sản phẩm thủy sản:

a) Bộ Thủy sản chịu trách nhiệm tổ chức hệ thống kiểm tra, chứng nhận chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với: sản phẩm thủy sản xuất khẩu, nguyên liệu thủy